

Số: 414 /BC-STP

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 10 năm 2023

## BÁO CÁO

**Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030**

**Tuần 43 năm 2023**

*(Số liệu tuần từ ngày 16/10/2023 đến ngày 22/10/2023)*

Thực hiện Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023, Văn bản số 2265/UBND-NC ngày 31/5/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện báo cáo định kỳ kết quả triển khai Đề án 06/CP, Văn bản số 3638/CAT-QLHC ngày 03/6/2023 của Công an tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần, tháng, 6 tháng, 01 năm, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện, **tuần 43 năm 2023**, như sau:

**1. Kết quả triển khai thực hiện theo Văn bản số 1231/UBND-NC ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh**

**1.1. Nhiệm vụ 1:** *“Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời bám sát chỉ đạo, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của bộ, ngành Trung ương và của Ủy ban nhân dân tỉnh”:* Thực hiện thường xuyên.

**1.2. Nhiệm vụ 2:** *Tích cực thực hiện nhiệm vụ về số hóa, xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu để phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, tổ chức; phấn đấu đảm bảo hoàn thành mục tiêu năm 2023 là năm “Tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”:*

Thực hiện số hóa **109/109** hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (lĩnh vực lý lịch tư pháp); thực hiện ký số đối với **97/97** kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lý lịch tư pháp.

**1.3. Nhiệm vụ 3:** *Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đáp ứng tối thiểu 90% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức (thời gian hoàn thành trong tháng 9 năm 2023); đối với 53 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 và*

*Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023: Trong tuần không phát sinh.*

**1.4. Nhiệm vụ 5:** *Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang “hỗ trợ, hướng dẫn” để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số: Trong tuần, Sở Tư pháp đã hướng dẫn, giúp đỡ công dân tạo 65 tài khoản trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.*

**1.5. Nhiệm vụ 6:** *Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ: Trong tuần,*

*Tiếp tục triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 01 dịch vụ công thiết yếu (Thủ tục yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp), kết quả trong tuần đã tiếp nhận và thực hiện số hóa 109/109 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu trực tuyến (đạt 100%). Tổng số hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp phải giải quyết trong kỳ là 551 hồ sơ (trong đó tiếp nhận mới 109 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 442 hồ sơ), đã giải quyết 147 hồ sơ trước và đúng hạn<sup>1</sup>; đồng thời thực hiện ký số đối với 147/147 kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lý lịch tư pháp, đạt tỷ lệ 100%; 403 hồ sơ trong hạn giải quyết chuyển kỳ sau. Thu phí 15.400.000 đồng qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt 100%<sup>2</sup>.*

*(có biểu tổng hợp kết quả chi tiết gửi kèm theo)*

**1.6. Nhiệm vụ 7:** *Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Trong tuần không phát sinh.*

**1.7. Nhiệm vụ 8:** *Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa: Trong tuần không phát sinh.*

**1.8. Nhiệm vụ 9:** *Tích cực triển khai ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân”: Trong tuần không phát sinh.*

**1.9. Nhiệm vụ 10:** *Quản triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, lực*

<sup>1</sup> Trong đó trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích 69/147 hồ sơ, chiếm 46,9%

<sup>2</sup> Gồm: 77 hồ sơ thu phí; 32 hồ sơ được miễn phí, tương ứng số phí được miễn là 6.400.000 đồng.

*lượng vũ trang trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tra cứu thông tin công dân trên hệ thống thông tin một cửa tỉnh đã được kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo thẩm quyền; không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú: Thực hiện tra cứu thông tin nơi cư trú của công dân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đối với 109 hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định.*

**1.10. Nhiệm vụ 11:** *Tiếp tục thực hiện nghiêm, đúng tiến độ, yêu cầu tại Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử:*

Trong tuần đã tiến hành khảo sát hài lòng 53 người trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, 100% kết quả khảo sát đánh giá “Hài lòng” với chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công của Sở Tư pháp.

**1.11. Nhiệm vụ 12:** *Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc dể chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Giải quyết đúng và trước hạn 147 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, đạt 100%, không có hồ sơ giải quyết quá hạn.*

**1.12. Nhiệm vụ 13:** *Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng tại cơ quan, đơn vị: Trong tuần không phát sinh.*

**1.13. Nhiệm vụ 15:** *Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: cử 21 công chức, viên chức Sở Tư pháp tham gia tập huấn đào tạo trực tuyến khóa học “Nâng cao nhận thức chuyển đổi số, hỗ trợ thực hiện hiệu quả công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ”, đảm bảo học tập và hoàn thành đúng thời gian đào tạo.*

**1.14. Nhiệm vụ 16:** *Thực hiện rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa đảm bảo đúng lộ trình: Trong tuần không phát sinh.*

**1.15. Nhiệm vụ 17:** *Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo định kỳ đối với kết quả thực hiện Đề án 06; kịp thời tổng hợp những khó khăn,*

*vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định: Thực hiện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại cơ quan; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần.*

**2. Tiến độ theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh:** Giám đốc Sở Tư pháp đã quan tâm, kịp thời triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo quy định; kịp thời phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án tại Sở Tư pháp.

**3. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong tuần:** Việc tiếp nhận giải quyết hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh có lúc không chuyển được dữ liệu sang phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp do lỗi trực liên thông NGSP dẫn đến công chức không tiếp nhận được các hồ sơ trực tuyến gửi đến trong khi đó Hệ thống vẫn báo hồ sơ quá hạn khi hồ sơ vẫn đang ở tài khoản của công dân; phải thao tác nhiều lần, ảnh hưởng đến thời gian tiếp nhận thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

**4. Kiến nghị, đề xuất:** Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu có giải pháp đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chuyển được dữ liệu sang phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp.

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Công an tỉnh (T/hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP (NPThúy).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thược**